

P. Đào tạo

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHSP NGHỆ THUẬT TW

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 604/QĐ-ĐHSPNTTW-ĐT

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận và xếp hạng tốt nghiệp

Khoá đào tạo 2008 - 2012 (K3) ĐHSP Âm nhạc, Mỹ thuật hệ chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TW

Căn cứ quy định chức năng, quyền hạn của Hiệu trưởng được nêu trong "Điều lệ Trường đại học" ban hành theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy kèm theo quyết định số 25/2006/QĐ/BGD&ĐT ngày 26/6/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và Hướng dẫn thực hiện Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy, kèm theo quyết định số 312/QĐ-ĐHSPNTTW ngày 12/4/2010 của Hiệu trưởng Trường ĐHSP Nghệ thuật TW;

Căn cứ biên bản họp xét tốt nghiệp khoá đào tạo 2008-2012 (K3) ĐHSP Âm nhạc, Mỹ thuật hệ chính quy ngày 28/06/2012;

Căn cứ kế hoạch năm học và đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận cho 399 sinh viên ĐHSP Âm nhạc, ĐHSP Mỹ thuật hệ chính quy, có tên sau đủ điều kiện tốt nghiệp, trong đó:

- Lớp ĐHSP Âm nhạc khóa đào tạo 2006 - 2010 (K1): 02 sinh viên
- Lớp ĐHSP Âm nhạc khóa đào tạo 2007 - 2011 (K2): 02 sinh viên
- Lớp ĐHSP Âm nhạc khóa đào tạo 2008 - 2012 (K3): 195 sinh viên
- Lớp ĐHSP Mỹ thuật khóa đào tạo 2007 - 2011 (K2): 02 sinh viên
- Lớp ĐHSP Mỹ thuật khóa đào tạo 2008 - 2012 (K3): 198 sinh viên

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng các đơn vị trong trường, các đơn vị hữu quan và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như điều 3;
- Lưu VT,ĐT



PGS. TSKH. Phạm Lê Hòa

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐHSP ÂM NHẠC, MỸ THUẬT
KHÓA ĐÀO TẠO 2008-2012 HỆ CHÍNH QUY TẠI TRƯỜNG ĐHSP NGHỆ THUẬT TW
ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

(Kèm theo Quyết định số 604 /QĐ-ĐHSPNTTW ngày 03 tháng 7 năm 2012 của Hiệu trưởng Trường
 ĐHSP Nghệ thuật TW)

I. Lớp ĐHSP Mỹ Thuật

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Xếp loại tốt nghiệp
Lớp K3A							
1	Nguyễn Thế Anh	07/01/1986	MT	Bắc Giang	Nam	Kinh	Khá
2	Phùng Quang Chiến	26/11/1989	MT	Hà Tây	Nam	Kinh	Khá
3	Nguyễn Thị Thúy Hằng	22/12/1989	MT	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
4	Nguyễn Thu Hương	04/10/1987	MT	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Khá
5	Nguyễn Thị Hà	02/03/1988	MT	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
6	Nguyễn Thị Hoàn	10/09/1989	MT	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
7	Trần Văn Mạnh	10/09/1989	MT	Bắc Giang	Nam	Kinh	Khá
8	Bế Thị Nguyệt	20/11/1989	MT	Tuyên Quang	Nữ	Tày	Khá
9	Nguyễn Thị Ngọc Thủy	03/06/1989	MT	Hà Nam	Nữ	Kinh	Khá
10	Nguyễn Thị Thu Trang	05/08/1989	MT	Cao Bằng	Nữ	Nùng	TB-Khá
11	Lê Thị Thanh Xuân	20/12/1989	MT	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
12	Mai Văn Chính	12/01/1985	MT	Nam Định	Nam	Kinh	Khá
13	Lê Văn Đạo	30/12/1989	MT	Nghệ An	Nam	Thái	Giỏi
14	Vi Thị Hương	22/06/1989	MT	Lạng Sơn	Nữ	Nùng	Khá
15	Vũ Thuý Hạnh	22/07/1989	MT	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Khá
16	Mã Thị Bích Hồng	02/01/1989	MT	Cao Bằng	Nữ	Tày	Khá
17	Hoàng Thị Hiền	29/03/1989	MT	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
18	Đỗ Hiền Duy Linh	30/11/1988	MT	Hà Tây	Nam	Kinh	Khá
19	Đoàn Thị Nguyệt	03/11/1988	MT	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá
20	Nguyễn Xuân Tăng	05/11/1989	MT	Hà Tây	Nam	Kinh	Giỏi
21	Đỗ Thị Thủy	16/12/1988	MT	Thái Bình	Nữ	Kinh	Khá
22	Tường Thị Thu Trang	28/06/1989	MT	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
23	Nguyễn Thị Mai Chính	08/04/1989	MT	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Giỏi
24	Phùng Quang Đức	09/10/1988	MT	Hà Tây	Nam	Kinh	Khá

25	Vi Văn	Đạt	06/02/1989	MT	Lạng Sơn	Nam	Nùng	Khá
26	Vũ Lan	Hương	25/07/1988	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
27	Lê Ngọc	Hải	02/09/1989	MT	Thanh Hóa	Nam	Thổ	Khá
28	Nguyễn Thị	Hồng	19/10/1988	MT	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
29	Nguyễn Thị	Hiếu	28/10/1989	MT	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
30	Nguyễn Kim	Linh	29/09/1989	MT	Hà Tây	Nam	Kinh	Khá
31	Nguyễn Thị	Phượng	12/07/1988	MT	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
32	Nguyễn Thị	Thanh	24/10/1990	MT	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
33	Lê Đăng	Thủy	21/12/1989	MT	Hà Tây	Nam	Kinh	Khá
34	Nguyễn Thị	Trang	16/05/1989	MT	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
35	Nguyễn Thị Việt	Anh	25/09/1990	MT	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Khá
36	Nguyễn Tuấn	Đạt	08/12/1989	MT	Hà Nam	Nam	Kinh	Khá
37	Lưu Văn	Chu	07/11/1987	MT	Tuyên Quang	Nam	Tày	Khá
38	Lê Văn	Hải	15/02/1990	MT	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Khá
39	Bùi Thị	Hương	23/08/1990	MT	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
40	Nguyễn Thị	Hiếu	12/02/1989	MT	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
41	Phạm Thị	Lịch	07/09/1988	MT	Hà Giang	Nữ	Kinh	Khá
42	Trần Văn	Minh	17/06/1990	MT	Thái Bình	Nam	Kinh	Khá
43	Quách Thị Thanh	Nhân	19/02/1989	MT	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
44	Kiều Thị	Phượng	28/11/1989	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
45	Phạm Hà	Thanh	27/07/1990	MT	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
46	Tạ Thị	Thu	05/02/1989	MT	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
47	Phùng Thế	Trường	24/06/1990	MT	Vĩnh Phúc	Nam	Kinh	Khá
Lớp K3B								
48	Đàm Thị	Hào	04/05/1986	MT	Bắc Giang	Nữ	Nùng	Giỏi
49	Nghiêm Thu	Hương	12/08/1986	MT	Hà Nam	Nữ	Kinh	Khá
50	Đào Thị	Loan	05/10/1988	MT	Nghệ An	Nữ	Kinh	TB-Khá
51	Phạm Văn	Nhật	15/05/1984	MT	Hung Yên	Nam	Kinh	Khá
52	Lê Văn	Quân	16/09/1988	MT	Vĩnh Phúc	Nam	Kinh	Khá
53	Trần Văn	Chức	29/07/1987	MT	Bắc Giang	Nam	Kinh	Khá
54	Hoàng Thị	Thương	25/10/1988	MT	Lạng Sơn	Nữ	Tày	Khá
55	Phạm Thị	Thanh	25/08/1989	MT	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá

56	Vũ Bá	Tuân	16/02/1990	MT	Thanh Hóa	Nam	Kinh	TB-Khá
57	Âu Hải	Yến	18/02/1990	MT	Hà Giang	Nữ	Tây	Khá
58	Nguyễn Thị Hồng	Anh	20/10/1989	MT	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Giỏi
59	Hoàng Thành	Đông	18/01/1988	MT	Lạng Sơn	Nam	Tây	TB-Khá
60	Hà Thị	Cúc	16/02/1989	MT	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
61	Phạm Thị Kim	Hào	15/04/1990	MT	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá
62	Phạm Thị	Hiển	09/11/1990	MT	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
63	Nguyễn Thị	Huệ	20/06/1989	MT	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
64	Nguyễn Thị	Loan	10/03/1989	MT	Hòa Bình	Nữ	Mường	TB-Khá
65	Vũ Hà	My	30/08/1990	MT	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Khá
66	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	20/06/1989	MT	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
67	Lý Văn	Quý	10/12/1985	MT	Lạng Sơn	Nam	Nùng	Giỏi
68	Nguyễn Thị	Thanh	05/09/1988	MT	Hà Nam	Nữ	Kinh	Khá
69	Kiều Thị	Thu	06/07/1989	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
70	Dương Ngọc	Tiếp	15/10/1985	MT	Thanh Hóa	Nam	Thổ	Khá
71	Nguyễn Hữu	Tuấn	24/07/1987	MT	Hà Giang	Nam	Kinh	Khá
72	Trần Thị Văn	Anh	14/04/1988	MT	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khá
73	Nguyễn Viết	Đông	09/10/1987	MT	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
74	Phạm Chí	Cường	12/10/1989	MT	Phú Thọ	Nam	Kinh	Khá
75	Phạm Thị Hồng	Hạnh	15/02/1989	MT	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
76	Quách Thu	Hiển	16/12/1988	MT	Lạng Sơn	Nữ	Tây	Khá
77	Ninh Công	Huy	20/02/1989	MT	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Khá
78	Phùng Thị	Khoát	20/06/1989	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
79	Nguyễn Tám	Long	26/09/1988	MT	Yên Bái	Nam	Kinh	TB-Khá
80	Nguyễn Khả	Nam	10/11/1988	MT	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
81	Trịnh Thị Kim	Nhung	22/04/1989	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
82	Lâm Thị Như	Quỳnh	27/10/1990	MT	Lào Cai	Nữ	Tây	TB-Khá
83	Lê Thị	Thúy	23/10/1989	MT	Hung Yên	Nữ	Kinh	Khá
84	Lưu Thị	Tuyên	15/03/1988	MT	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
85	Phan Thương	Tín	12/05/1986	MT	Nghệ An	Nam	Kinh	Khá
86	Nguyễn Văn	Đương	10/01/1988	MT	Bắc Giang	Nam	Kinh	Khá
87	Nguyễn Thu	Hiển	18/07/1990	MT	Hòa Bình	Nữ	Kinh	Khá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

T
K3
Đài
Ngh
Đào
Pha
Lê
Trá
Ho
Ph

20

88	Lê Thị	Luân	08/09/1985	MT	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Khá
89	Hoàng Thị	Nga	06/09/1988	MT	Cao Bằng	Nữ	Nùng	Khá
90	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	13/01/1990	MT	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Khá
91	Trịnh Thị	Quỳnh	17/02/1989	MT	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
92	Nguyễn Thị	Tinh	12/10/1989	MT	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
93	Đinh Đức	Thành	16/03/1987	MT	Tuyên Quang	Nam	Tày	Khá
94	Lý Thị	Thúy	14/12/1990	MT	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Khá
95	Quách Văn	Tuyên	06/07/1985	MT	Thanh Hóa	Nam	Mường	Khá
Lớp K3C								
96	Lê Thị Ngọc	Anh	10/07/1989	MT	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Khá
97	Nguyễn Thị	Địu	23/11/1989	MT	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khá
98	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	18/01/1990	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
99	Hoàng Thị	Huyền	16/03/1990	MT	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Giỏi
100	Lê Thị Phương	Lan	10/07/1989	MT	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Khá
101	Hà Thị	Luyến	15/05/1990	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
102	Nguyễn Thị	Ngát	08/07/1988	MT	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
103	Nguyễn Như	Quỳnh	23/04/1989	MT	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Khá
104	Trần Thị	Thúy	23/09/1989	MT	Hải Dương	Nữ	Kinh	TB-Khá
105	Ngô Thị	Toán	26/09/1982	MT	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khá
106	Đỗ Xuân	Tuyển	17/06/1988	MT	Bắc Giang	Nam	Kinh	Khá
107	Đặng Thị Hải	Yến	16/01/1989	MT	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Khá
108	Nguyễn Thị Vân	Anh	03/05/1989	MT	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
109	Lê Thị	Hậu	04/04/1990	MT	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Khá
110	Nguyễn Thị	Hoa	04/08/1989	MT	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Khá
111	Nguyễn Thị	Lương	25/01/1988	MT	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
112	Duy Thị	Lan	12/07/1989	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
113	Vi Thị	Như	07/09/1985	MT	Thanh Hóa	Nữ	Thái	Khá
114	Vi Ngọc	Sáng	30/09/1990	MT	Thái Nguyên	Nam	Nùng	Khá
115	Nguyễn Thị Thu	Thảo	13/02/1989	MT	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	Khá
116	Đinh Thị	Thúy	27/01/1989	MT	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
117	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	16/11/1990	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
118	Vũ Thị	Tuyển	04/03/1989	MT	Bắc Giang	Nữ	Tày	Khá

TRƯỞNG
HỌC
HỆ T
NGƯỜI

119	Nguyễn Văn Ba	20/05/1985	MT	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Khá
120	Nguyễn Thị Phương Dung	06/02/1990	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
121	Vũ Thị Hương Giang	09/05/1989	MT	Tuyên Quang	Nữ	Tây	Khá
122	Trần Thị Ái Hoa	18/04/1990	MT	Nghệ An	Nữ	Thổ	Khá
123	Phí Thị Thanh Huyền	23/02/1989	MT	Yên Bái	Nữ	Kinh	Giỏi
124	Mai Thị Lan	20/08/1990	MT	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Giỏi
125	Dương Thị Lượng	22/10/1985	MT	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Khá
126	Ngô Thị Thùy Ninh	11/11/1988	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
127	Nguyễn Phương Thảo	13/03/1990	MT	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
128	Hoàng Thị Thanh Trang	10/04/1989	MT	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Khá
129	Kiều Thị Dung	05/02/1988	MT	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
130	Trần Thị Hương Giang	18/10/1990	MT	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khá
131	Nguyễn Diệu Hằng	29/07/1990	MT	Tuyên Quang	Nữ	Tây	Khá
132	Nguyễn Thị Hoa	27/07/1989	MT	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
133	Lâm Thị Thanh Huyền	09/08/1989	MT	Hòa Bình	Nữ	Kinh	Khá
134	Trần Thị Thanh Lê	15/12/1989	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
135	Trần Thị Ngọc	02/11/1988	MT	Vĩnh Phúc	Nữ	Kinh	Khá
136	Khuất Thị Kim Oanh	17/09/1989	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
137	Đỗ Văn Sơn	26/05/1988	MT	Hà Nam	Nam	Kinh	Khá
138	Nguyễn Phương Thảo	29/09/1990	MT	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
139	Hà Thị Thu Thùy	10/10/1989	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
Lớp K3D							
140	Lã Tuấn Anh	09/06/1987	MT	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
141	Ngô Mạnh Bằng	18/11/1984	MT	Lạng Sơn	Nam	Nùng	Khá
142	Hà Thị Hằng	26/11/1989	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
143	Nguyễn Hữu Hanh	07/08/1990	MT	Hung Yên	Nam	Kinh	Khá
144	Nguyễn Thị Huyền	29/08/1988	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
145	Đồng Thị Liên	01/09/1990	MT	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
146	Vũ Thị Thùy Mai	09/02/1990	MT	Lào Cai	Nữ	Kinh	Giỏi
147	Trương Mỹ Nhân	02/03/1989	MT	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Khá
148	Ta Thị Hồng Oanh	19/09/1989	MT	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
149	Lê Thị Phương Thảo	17/06/1989	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Tự do - Hạnh phúc

150	Vũ Thị Hương	Thùy	09/01/1989	MT	Hà Nam	Nữ	Kinh	Khá
151	Phạm Thanh	Việt	28/08/1988	MT	Hải Dương	Nam	Kinh	Khá
152	Đinh Thị Ngọc	Bích	16/08/1989	MT	Ninh Bình	Nữ	Mường	Khá
153	Phan Huy	Dũng	20/12/1988	MT	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
154	Phạm Thị Thu	Hằng	31/08/1989	MT	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
155	Phạm Thị Ngọc	Hà	15/09/1989	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
156	Mai Thanh	Hùng	11/11/1983	MT	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Giỏi
157	Vũ Thị	Hòa	22/01/1989	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
158	Trương Thị	Liêu	20/04/1989	MT	Bắc Giang	Nữ	Cao Lan	Khá
159	Lai Thị	Mai	17/11/1988	MT	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
160	Hà Thị	Phiến	26/03/1986	MT	Thanh Hóa	Nữ	Thái	Khá
161	Đinh Văn	Thị	03/06/1988	MT	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Khá
162	Nguyễn Thị Lệ	Thủy	08/03/1987	MT	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
163	Hoàng Thị	Trang	15/05/1990	MT	Thanh Hóa	Nữ	Mường	Giỏi
164	Trần Phương	Anh	06/05/1989	MT	Nam Định	Nữ	Kinh	TB-Khá
165	Đỗ Danh	Dương	10/06/1989	MT	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
166	Lê Thị	Hằng	23/12/1989	MT	Hà Nam	Nữ	Kinh	Khá
167	Cao Thị	Hà	30/10/1990	MT	Yên Bái	Nữ	Kinh	Khá
168	Bùi Thị	Hoài	01/01/1988	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
169	Phí Thị	Linh	01/04/1990	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
170	Nguyễn Thị	Mai	03/11/1989	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
171	Lương Thanh	Nguyên	26/06/1988	MT	Lạng Sơn	Nữ	Tày	Khá
172	Phạm Đình	Phong	26/01/1988	MT	Hưng Yên	Nam	Kinh	Khá
173	Trương Văn	Sơn	12/02/1981	MT	Nam Định	Nam	Kinh	Khá
174	Lương Thị	Thủy	20/05/1989	MT	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
175	Lỗ Quốc	Việt	16/04/1986	MT	Phú Thọ	Nam	Kinh	Giỏi
176	Phạm Thị Văn	Anh	24/04/1989	MT	Thanh Hóa	Nữ	Mường	Khá
177	Hoàng Thị	Hằng	22/06/1987	MT	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
178	Vũ Thị Thu	Hà	07/07/1988	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
179	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	15/03/1989	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
180	Nguyễn Thị A	Mai	03/05/1989	MT	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
181	Hà Thị	Mến	10/06/1989	MT	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá

182	Ngô Thị	Thoan	25/01/1989	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
183	Nguyễn Thu	Thủy	19/11/1989	MT	Yên Bái	Nữ	Kinh	Khá
184	Hà Quốc	Vinh	10/07/1987	MT	Thanh Hóa	Nam	Mường	Khá
185	Khổng Thị	Yến	13/10/1990	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
186	Lường Quốc	Sở	08/01/1987	MT	Yên Bái	Nam	Thái	TB-Khá
187	Bùi Thị Mai	Thu	10/01/1989	MT	Lào Cai	Nữ	Kinh	Giỏi
188	Phạm Văn	Thuy	24/10/1989	MT	Ninh Bình	Nam	Kinh	Giỏi
189	Nguyễn Thị	Hiển	10/04/1985	MT	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Giỏi
190	Lê Thị	Huê	07/07/1989	MT	Vĩnh Phúc	Nữ	Kinh	Giỏi
191	Nguyễn Thị Hà	Thu	23/09/1989	MT	Nam Định	Nữ	Kinh	Giỏi
192	Nguyễn Thị	Hanh	14/01/1989	MT	Điện Biên	Nữ	Kinh	Giỏi
193	Nguyễn Thị	Ký	30/09/1989	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
194	Đỗ Thị Hồng	Nhung	14/10/1990	MT	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Giỏi
195	Bùi Hương	Dịu	26/07/1988	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
196	Phạm Thị Thanh	Huyền	26/09/1988	MT	Hòa Bình	Nữ	Kinh	Giỏi
197	Phạm Thị	Ngọc	25/01/1988	MT	Lào Cai	Nữ	Kinh	Giỏi
198	Nguyễn Thanh	Thúy	01/11/1989	MT	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
Lớp K2 (Khóa 2007 - 2011)								
199	Vũ Tiến	Hoàng	15/08/1988	MT	Hòa Bình	Nam	Kinh	Khá
200	Nguyễn Thanh	Đông	20/12/1988	MT	Lào Cai	Nam	Kinh	TB-Khá

18	Phạm Bích	Hanh	15/10/1990	AM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
19	Nguyễn Thị	Hồng	09/06/1990	AM	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
20	Trần Thị	Hiên	15/04/1989	AM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
21	Nguyễn Văn	Khánh	10/05/1986	AM	Bắc Giang	Nam	Kinh	Khá
22	Trần Thị Phương	Linh	07/07/1989	AM	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
23	Nguyễn Thị Thanh	Lan	29/05/1987	AM	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Giỏi
24	Danh Văn	Long	01/11/1989	AM	Hà Giang	Nam	Kinh	Khá
25	Đương Văn	Minh	26/08/1985	AM	Bắc Giang	Nam	Kinh	Giỏi
26	Bùi Thị Kim	Ngân	20/01/1990	AM	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Khá
27	Nguyễn Thị Bích	Nhà	21/04/1989	AM	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Giỏi
28	Nguyễn Thị	Ngân	10/06/1989	AM	Bắc Giang	Nữ	Tây	Khá
29	Trần Thị	Nguyễn	15/10/1988	AM	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá

Lớp ĐHSP Âm Nhạc								
TT	Họ và	tên	Ngày sinh	Lớp	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Xếp loại tốt nghiệp
Lớp K3A								
1	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	21/07/1989	ÂM	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Giỏi
2	Nguyễn Văn	Đàn	02/11/1983	ÂM	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	Giỏi
3	Lê Đoàn	Huy	03/11/1990	ÂM	Hà Nội	Nam	Kinh	Giỏi
4	Chu Thị Thanh	Loan	28/08/1986	ÂM	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Xuất sắc
5	Trần Anh	Nghĩa	17/05/1981	ÂM	Nghệ An	Nam	Kinh	Giỏi
6	Nguyễn Minh	Trang	15/02/1990	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
7	Nguyễn Bảo	Yến	13/02/1990	ÂM	Lào Cai	Nữ	Kinh	Giỏi
8	Nguyễn Thị	Điệp	16/12/1989	ÂM	Vĩnh Phúc	Nữ	Kinh	TB-Khá
9	Nguyễn Thị	Chang	14/03/1990	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
10	Phạm Văn	Chiến	12/11/1983	ÂM	Nam Định	Nam	Kinh	Khá
11	Ngô Thị	Dung	17/04/1989	ÂM	Nghệ An	Nữ	Kinh	TB-Khá
12	Đàm Thị Thu	Hàng	07/01/1990	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
13	Vũ Thị	Hàng	23/03/1989	ÂM	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá
14	Đỗ Thị	Hà	10/09/1989	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
15	Nguyễn Ngọc	Hào	12/06/1989	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
16	Đoàn Thị Minh	Hảo	19/09/1989	ÂM	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Giỏi
17	Trương Hiếu	Hạnh	10/04/1990	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
18	Phạm Bích	Hạnh	15/10/1990	ÂM	Hòa Bình	Nữ	Kinh	Khá
19	Nguyễn Thị	Hồng	09/06/1990	ÂM	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
20	Trần Thị	Hiển	15/04/1980	ÂM	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
21	Nguyễn Văn	Khánh	10/10/1986	ÂM	Bắc Giang	Nam	Kinh	Khá
22	Trần Thị Phương	Linh	07/07/1989	ÂM	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
23	Nguyễn Thị Thanh	Loan	29/03/1987	ÂM	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Giỏi
24	Đinh Văn	Long	01/11/1989	ÂM	Bắc Giang	Nam	Kinh	Khá
25	Dương Văn	Minh	20/08/1985	ÂM	Bắc Giang	Nam	Kinh	Giỏi
26	Bùi Thị Kim	Ngân	20/10/1990	ÂM	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Khá
27	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	21/04/1989	ÂM	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Giỏi
28	Nguyễn Thị	Ngân	10/06/1989	ÂM	Bắc Giang	Nữ	Tày	Khá
29	Trần Thị	Nguyệt	15/10/1988	ÂM	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá

30	Nguyễn Kim	Oanh	12/11/1990	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
31	Lư Thế	Quân	28/06/1989	ÂM	Hà Nội	Nam	Kinh	Giỏi
32	Nguyễn Văn	Quỳnh	16/05/1985	ÂM	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Giỏi
33	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	08/05/1989	ÂM	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Giỏi
34	Bùi Thị Út	Quyên	04/12/1990	ÂM	Yên Bái	Nữ	Kinh	Khá
35	Lê Văn	Sơn	10/05/1989	ÂM	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Giỏi
36	Bùi Thị	Tấm	02/05/1989	ÂM	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
37	Khổng Minh	Thông	25/03/1985	ÂM	Hải Phòng	Nam	Kinh	Giỏi
38	Bùi Thị Túc	Thì	15/10/1989	ÂM	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
39	Trịnh Thương	Thương	16/03/1990	ÂM	Nghệ An	Nữ	Kinh	Khá
40	Phạm Thị Huyền	Thanh	05/06/1985	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
41	Mai Thị	Thì	20/06/1986	ÂM	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
42	Vương Thị	Thực	09/08/1990	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
43	Nguyễn Thu	Thủy	06/10/1989	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
44	Phạm Thị	Thúy	06/06/1978	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
45	Nguyễn Văn	Toán	07/12/1990	ÂM	Hưng Yên	Nam	Kinh	Khá
46	Phạm Quỳnh	Trang	17/09/1990	ÂM	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
47	Vũ Thu	Trang	02/07/1988	ÂM	Lào Cai	Nữ	Kinh	Khá
48	Nguyễn Thị Thu	Trang	27/11/1989	ÂM	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
49	Trần Thị Thu	Trang	08/08/1990	ÂM	Vĩnh Phúc	Nữ	Kinh	Giỏi
50	Lê Quốc	Vương	03/11/1990	ÂM	Hà Nội	Nam	Kinh	Giỏi
51	Nguyễn Sỹ	Vĩnh	08/07/1983	ÂM	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	Khá
52	Trần Thị Hồng	Xuyến	08/07/1990	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
53	Nguyễn Thị Hải	Yến	16/06/1990	ÂM	Sơn La	Nữ	Kinh	Giỏi
Lớp K3B								
54	Vũ Đình	Chiều	08/12/1989	ÂM	Thái Bình	Nam	Kinh	Giỏi
55	Vũ Minh	Trí	11/04/1990	ÂM	Thái Bình	Nam	Kinh	Giỏi
56	Ngô Thị	Bắc	10/03/1990	ÂM	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Giỏi
57	Trần Thị	Bích	23/01/1989	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
58	Trần Thị	Dinh	29/07/1990	ÂM	Vĩnh Phúc	Nữ	Kinh	Giỏi
59	Đàm Thị Thuý	Duyên	10/02/1990	ÂM	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Khá
60	Nguyễn Văn	Đảm	01/10/1986	ÂM	Bắc Giang	Nam	Kinh	Giỏi
61	Nguyễn Đình	Đại	25/12/1987	ÂM	Hà Nội	Nam	Kinh	Giỏi

62	Trần Thị Hà	Giang	17/12/1987	ÂM	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
63	Nguyễn Thị Mai	Hương	19/08/1990	ÂM	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Giỏi
64	Nguyễn Thị	Hương	16/08/1989	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
65	Lại Thu	Hà	04/10/1990	ÂM	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Khá
66	Đặng Văn	Hiển	12/12/1989	ÂM	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
67	Bùi Thị	Hiển	10/05/1990	ÂM	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	TB-Khá
68	Lê Văn	Hiệp	25/06/1983	ÂM	Hưng Yên	Nam	Kinh	Khá
69	Trần Thị Hồng	Hoa	12/09/1988	ÂM	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Khá
70	Lê Đức	Khôi	11/01/1987	ÂM	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Khá
71	Tạ Hồng	Khuyên	27/07/1990	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
72	Nguyễn Thị	Ngân	15/12/1989	ÂM	Thái Nguyên	Nữ	Kinh	Khá
73	Nguyễn Thị	Ngân	24/12/1989	ÂM	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
74	Hoàng Như	Ngà	18/10/1986	ÂM	Lạng Sơn	Nữ	Tây	Khá
75	Phan Thị	Ngà	08/10/1986	ÂM	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
76	Ngô Thị Hồng	Ngọc	28/10/1988	ÂM	Nghệ An	Nữ	Kinh	Khá
77	Nguyễn Linh Bạch	Ngọc	13/11/1990	ÂM	Hà Đông	Nữ	Kinh	Khá
78	Nguyễn Thị	Ngoan	18/06/1989	ÂM	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá
79	Ngô Thị Hồng	Nhung	12/03/1989	ÂM	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Giỏi
80	Đặng Thị Kim	Nhung	04/03/1989	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
81	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	10/11/1990	ÂM	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Khá
82	Nguyễn Thị	Nhung	28/12/1989	ÂM	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
83	Ngô Thị Kim	Oanh	26/04/1989	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
84	Lê Thị Ngọc	Oanh	05/07/1990	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
85	Phan Thị	Phượng	14/02/1989	ÂM	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
86	Nguyễn Thị	Phúc	25/01/1990	ÂM	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	Giỏi
87	Nguyễn Văn	Quang	02/02/1987	ÂM	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	Khá
88	Nguyễn Hữu	Quyển	09/08/1990	ÂM	Hưng Yên	Nam	Kinh	TB-Khá
89	Trần Văn	Tân	10/08/1985	ÂM	Nam Định	Nam	Kinh	Giỏi
90	Tống Thị	Thương	17/03/1990	ÂM	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
91	Nguyễn Thị	Thủy	31/10/1989	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
92	Phạm Thị Diệu	Thu	15/12/1989	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
93	Khúc Xuân	Thuận	16/10/1989	ÂM	Hưng Yên	Nam	Kinh	Giỏi
94	Nguyễn Thị Thu	Thúy	01/01/1990	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá

Danh sách

95	Đoàn Thị Huyền	Trang	10/02/1989	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
96	Đổng Minh	Tuấn	19/06/1990	ÂM	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Giỏi
97	Đinh Đăng	Tuấn	21/11/1989	ÂM	Tuyên Quang	Nam	Kinh	Giỏi
98	Dương Anh	Tuấn	13/12/1989	ÂM	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
99	Ngô Kiều	Yến	05/10/1990	ÂM	Hà Nội	Nữ	Tây	Khá
100	Nguyễn Thị Hải	Yến	27/12/1989	ÂM	Tuyên Quang	Nữ	Tây	Khá
101	Nguyễn Văn	Thanh	10/04/1989	ÂM	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Khá

Lớp K3C

102	Nguyễn Thế	Bình	16/03/1984	ÂM	Phú Thọ	Nam	Kinh	Khá
103	Dương Đức	Cường	17/06/1979	ÂM	Hưng Yên	Nam	Kinh	Khá
104	Trần Thị Thuỳ	Dương	22/09/1990	ÂM	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá
105	Hoàng Thị	Duyên	26/06/1988	ÂM	Cao Bằng	Nữ	Tây	Khá
106	Nguyễn Đình	Đông	04/11/1989	ÂM	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
107	Nguyễn Thị Lan	Hương	14/11/1989	ÂM	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Khá
108	Nguyễn Thu	Hà	17/02/1989	ÂM	Yên Bái	Nữ	Kinh	TB-Khá
109	Kiều Xuân	Hải	21/04/1984	ÂM	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
110	Phan Thị Hồng	Hường	04/10/1989	ÂM	Hà Sơn Bình	Nữ	Kinh	Giỏi
111	Hà Thị Thu	Hiền	11/08/1987	ÂM	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá
112	Nguyễn Thị Thu	Hiền	06/07/1990	ÂM	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Khá
113	Lê Thị Thanh	Hoa	10/05/1989	ÂM	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Khá
114	Lê Minh	Huệ	18/03/1983	ÂM	Hưng Yên	Nam	Kinh	Khá
115	Nguyễn Thị Tri	Huyền	05/06/1990	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	TB-Khá
116	Bùi Thị	Huyền	28/07/1987	ÂM	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
117	Trần Trung	Lâm	29/08/1989	ÂM	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
118	Bùi Thị Ngọc	Lan	16/10/1989	ÂM	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khá
119	Phạm Thuỳ	Linh	17/07/1990	ÂM	Hòa Bình	Nữ	Kinh	TB-Khá
120	Bế Thị	Loan	04/03/1989	ÂM	Bắc Giang	Nữ	Tây	TB-Khá
121	Phan Văn	Luyến	23/06/1987	ÂM	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Khá
122	Đinh Thị	Luyến	17/08/1989	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
123	Nguyễn Thế	Mạnh	22/06/1988	ÂM	Thái Bình	Nam	Kinh	TB-Khá
124	Trần Tuấn	Minh	03/08/1983	ÂM	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
125	Lý Thị Ngọc	Minh	14/09/1989	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
126	Nguyễn Thị Thuý	My	21/05/1990	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá

127	Nguyễn Thuý	Ngọc	30/11/1990	ÂM	Hòa Bình	Nữ	Kinh	Khá
128	Phạm Bích	Ngọc	11/06/1989	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
129	Nguyễn Thị	Nguyệt	18/03/1990	ÂM	Hải Dương	Nữ	Kinh	Khá
130	Trần Thuý	Nhi	01/06/1989	ÂM	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
131	Trần Việt	Nhĩ	19/04/1988	ÂM	Nam Định	Nam	Kinh	Khá
132	Trần Phương	Nhung	07/02/1989	ÂM	Cao Bằng	Nữ	Nùng	Giỏi
133	Nguyễn Mai	Phương	19/12/1988	ÂM	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Giỏi
134	Trương Sỹ	Quang	05/08/1987	ÂM	Thái Nguyên	Nam	Sán diu	Khá
135	Nguyễn Hồng	Tăng	27/12/1987	ÂM	Nghệ An	Nam	Kinh	Khá
136	Nguyễn Minh	Thông	24/08/1990	ÂM	Hung Yên	Nữ	Kinh	Giỏi
137	Nông Tiến	Thành	05/03/1990	ÂM	Tuyên Quang	Nam	Tày	TB-Khá
138	Trần Thị	Thảo	09/11/1990	ÂM	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Giỏi
139	Nguyễn Việt	Thanh	18/10/1989	ÂM	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
140	Đặng Thị Ngọc	Thiên	23/10/1988	ÂM	Vĩnh Phú	Nữ	Kinh	Khá
141	Lê Thị	Thoa	04/02/1989	ÂM	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Khá
142	Nguyễn Thị Thanh	Thuý	02/06/1989	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
143	Bùi Thu	Thuý	10/10/1989	ÂM	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Khá
144	Nguyễn Thanh	Thuý	08/03/1990	ÂM	Bắc Giang	Nữ	Kinh	TB-Khá
145	Nguyễn Thị Ngọc	Tú	26/03/1989	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	TB-Khá
146	Phan Thị	Tĩnh	09/04/1988	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
147	Mai Thị	Trâm	13/01/1990	ÂM	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá
148	Lê Thị	Yến	07/12/1989	ÂM	Hung Yên	Nữ	Kinh	Giỏi
Lớp K3D								
149	Lục Thị	ánh	21/11/1988	ÂM	Cao Bằng	Nữ	Tày	Khá
150	Doãn Trung	Diệp	13/08/1989	ÂM	Hung Yên	Nam	Kinh	Khá
151	Nguyễn Mạnh	Đoàn	03/12/1990	ÂM	Hải Dương	Nam	Kinh	Giỏi
152	Đào Việt	An	15/12/1990	ÂM	Bắc Giang	Nam	Kinh	Khá
153	Hà Thị Kim	Anh	24/08/1990	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
154	Trần Văn	Cường	27/06/1989	ÂM	Nam Định	Nam	Kinh	Khá
155	Bùi Thị Hoa	Chanh	17/10/1986	ÂM	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Giỏi
156	Nông Thuý	Chinh	21/11/1986	ÂM	Cao Bằng	Nữ	Tày	Giỏi
157	Trần Thị Kim	Dung	30/12/1989	ÂM	Nam Định	Nữ	Kinh	Giỏi
158	Tạ Thị Hồng	Hà	03/03/1989	ÂM	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá

159	Nguyễn Minh	Hải	05/09/1989	ÂM	Sơn La	Nam	Kinh	TB-Khá
160	Khuông Văn	Hào	26/05/1990	ÂM	Ninh Bình	Nam	Kinh	Khá
161	Đặng Hồng	Hạnh	21/06/1990	ÂM	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Khá
162	Đinh Thị	Hạnh	16/03/1989	ÂM	Sơn La	Nữ	Mường	Giỏi
163	Lê Thị Hải	Hường	31/03/1990	ÂM	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khá
164	Đinh Thị	Hoà	30/01/1989	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Giỏi
165	Đào Thị	Hoài	04/12/1989	ÂM	Hà Tây	Nữ	Kinh	Khá
166	Nguyễn Thu	Huyền	03/10/1990	ÂM	Lào Cai	Nữ	Kinh	Khá
167	Lê Văn	Khải	14/10/1989	ÂM	Ninh Bình	Nam	Kinh	Khá
168	Bùi Đăng	Kiên	01/09/1989	ÂM	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
169	Nguyễn Thị Hồng	Linh	20/09/1989	ÂM	Hà Tây	Nữ	Kinh	Giỏi
170	Nguyễn Thuỳ	Linh	01/05/1989	ÂM	Hòa Bình	Nữ	Mường	Khá
171	Tạ Thị Kiều	Ly	05/12/1987	ÂM	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá
172	Phạm Thị Thuý	My	21/02/1990	ÂM	Vĩnh Phú	Nữ	Kinh	Giỏi
173	Trần Thị Bích	Ngọc	17/10/1989	ÂM	Nam Định	Nữ	Kinh	Giỏi
174	Nguyễn Minh	Nguyệt	02/06/1989	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
175	Lê Huy Anh	Sang	01/12/1983	ÂM	Hà Nam	Nam	Kinh	Giỏi
176	Phạm Thị	Soi	06/12/1986	ÂM	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá
177	Lại Thị Phương	Thương	15/10/1990	ÂM	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khá
178	Phùng Thị Thương	Thương	01/06/1990	ÂM	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Giỏi
179	Trịnh Thị	Thêu	20/08/1985	ÂM	Nam Định	Nữ	Kinh	TB-Khá
180	Lê Đình	Thường	11/09/1989	ÂM	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Khá
181	Phạm Thị Kim	Thoa	14/01/1988	ÂM	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Giỏi
182	Nguyễn Thị	Thủy	20/11/1988	ÂM	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Khá
183	Đặng Thị	Thúy	09/11/1989	ÂM	Bắc Giang	Nữ	Kinh	Khá
184	Lê Hoàng	Trang	22/09/1990	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
185	Lê Thị Huyền	Trang	19/05/1990	ÂM	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Giỏi
186	Nguyễn Thị Thu	Trang	25/07/1989	ÂM	Hung Yên	Nữ	Kinh	TB-Khá
187	Nguyễn Thuỳ	Trang	16/10/1990	ÂM	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Giỏi
188	Nguyễn Huy	Trần	22/05/1987	ÂM	Nghệ An	Nam	Kinh	Khá
189	Nguyễn Đức	Trí	20/10/1990	ÂM	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
190	Đinh Văn	Tuấn	02/04/1985	ÂM	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
191	Hoàng Vũ Anh	Tuấn	09/11/1989	ÂM	Thái Nguyên	Nam	Tây	Khá

192	Nguyễn Thị	Tuyết	20/09/1987	ÂM	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Khá
193	Vũ Đình	Văn	29/05/1987	ÂM	Ninh Bình	Nam	Kinh	Khá
194	Hoàng Thị Hồng	Vân	10/02/1989	ÂM	Hà Nội	Nữ	Kinh	Khá
195	Nguyễn Thị	Lành	20/01/1980	ÂM	Nam Định	Nữ	Kinh	Khá

Khóa 2 (2007- 2011)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Xếp loại tốt nghiệp
1	Nguyễn Duy Thìn	06/03/1987	ÂM	Hà Nội	Nam	Kinh	Khá
2	Đỗ Thị Hoa	20/01/1978	ÂM	Nam Định	Nữ	Kinh	TB - Khá

Khóa 1 (2006- 2010)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Xếp loại tốt nghiệp
1	Nguyễn Phương Anh	27/11/1988	ÂM	Hòa Bình	Nam	Kinh	TB - Khá
2	Phạm Đức Khải	30/11/1982	ÂM	Yên Bái	Nam	Kinh	TB - Khá

✓ An định có 399 sinh viên tốt nghiệp

Trong đó :

200 sinh viên

Ngành Mỹ Thuật :

Khóa 3 : (2008-2012) : 198 sinh viên

Khóa 2 : (2007- 2011) : 02 sinh viên

Ngành Âm Nhạc

199 sinh viên

Khóa 3 : (2008-2012) : 195 sinh viên

Khóa 2 : (2007- 2011) : 02 sinh viên

Khóa 1: (2006 -2010) : 02 sinh viên



PGS.TS.KH. Phạm Lê Hoa